

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HS-ST**
Ngày 03-08-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhưồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn; Ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 16/TB-TA ngày 12 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 06 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 21/TB-TA ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2001, tại Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn D, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Bố đẻ: Hoàng Văn V, sinh năm 1977; Mẹ đẻ: Phan Thị P, sinh năm 1981 đều trú tại thôn D, xã Đ, Huyện LN, tỉnh Bắc Giang.; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 3 chị em, bản thân bị cáo là thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông **Hoàng Văn T1**, sinh năm 1956. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã P, Huyện Ln, Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Hoàng Văn V**, sinh năm 1977. Có mặt

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh **Nông Đức H**, sinh năm 2004. Có mặt

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn T là người đã có giấy phép lái xe hạng A1 do sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/7/2020, khoảng 16 giờ ngày 08/8/2020 T và anh Nông Đức H ở cùng thôn đi uống bia cùng một số người tại thị trấn Chũ, Hện Lục Ngạn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại R15 biển kiểm soát 98B3-660.09 chở anh H đi từ thị trấn C, huyện LN theo Quốc lộ 31 để xuống Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có việc. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày khi T điều khiển xe mô tô chở anh H đến Km 32+750, thuộc địa phận thôn M, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, do lúc này Tùng điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều và Tùng quay mặt lại nói chuyện với anh H nên không quan sát được phía trước có bà Lê Thị C sinh năm 1959, trú tại thôn M, xã P, huyện LN đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường theo chiều thị trấn Chũ, Hện Lục Ngạn đi Hện Lục Nam, nên xe mô tô của T điều khiển đã đâm vào bà C làm bà C bị ngã xuống đường, xe mô tô đổ nghiêng phải, đầu xe hướng phía thị trấn C, Tùng và H đều bị ngã xuống đường. Hậu quả: bà C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện LN, do bị thương nặng nên được người nhà chở đến bệnh viện hữu nghị V - Đức cấp cứu, đến ngày 15/8/2020 bà C tử vong.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, hồi 17 giờ 17 phút, ngày 08/8/2020 Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện LN đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Hoàng Văn T. Kết quả trong hơi thở của Tùng có nồng độ cồn là: 0,081 mg/1 lít khí thở.

Ngày 08/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại R15 biển kiểm soát 98B3-660.09; ngày 17/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Lục Ngạn tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm: 01 chứng minh thư nhân dân (phô tô); 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn T.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tổ chức, tiến hành khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông bị xáo trộn một phần do đưa người bị nạn đi cấp cứu.

Mép đường chuẩn là mép đường phải, chiều Bắc Giang - Sơn Động.

- Tại vị trí số 1 là đám máu (1).

- Từ tâm đám máu đến mép đường chuẩn là 5,4m.
- Tại vị trí số 2: Đầu vết cày trên mặt đường từ đầu (2) đến mép đường chuẩn là 2m.
- Từ tâm (1) đến đầu vết cày (2) là 3,8m.
- Tại vị trí số (3) là đầu vết cày trên mặt đường. Đầu vết (3) đến mép đường chuẩn là 1,9m. Cuối vết cày (3) là đầu tay lái bên phải của xe mô tô, khoảng cách cuối vết cày 3 đến mép đường chuẩn là 1m.
- Cuối vết cày (2) là để chân lái xe bên phải, khoảng cách từ cuối vết cày (2) đến mép đường chuẩn là 1,9m.
- Xe mô tô đổ nghiêng phải, đầu xe hướng về Sơn Động, đuôi xe hướng về Bắc Giang.
- Tại vị trí tâm bánh trước xe mô tô đến mép đường chuẩn là 1,6m.
- Tại vị trí tâm bánh sau xe mô tô đến mép đường chuẩn là 2m.
- Tại vị trí tâm bánh trước xe mô tô đến tâm đám máu (1) là 11,2m.
- Tại vị trí tâm bánh trước xe mô tô đến đầu vết cày (2) là 8,7m.
- Tại vị trí tâm bánh sau xe mô tô đến cột mốc là 28,7m.
- Tại vị trí tâm bánh trước xe mô tô đến cột mốc là 30m.

Ngày 15/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Lục Ngạn trung cầu khám nghiệm tử thi: Kết quả khám nghiệm, xác định:

Tử thi là bà Lê Thị C, sinh năm 1959, trú tại thôn Mào Gà, xã Phượng Sơn, Hện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Hai lỗ tai khô.
- Hai lỗ mũi và khoang miệng có dịch đục chảy từ trong ra.
- Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to.
- Vùng trán đỉnh thái dương trái có vết mổ hình cung được khâu bằng 29 mũi chỉ dài 29cm, kiểm tra thấy vùng trán đỉnh thái dương trái căng, phù nề, bầm tím trên diện (14x13)cm, kHết xương hộp sọ vùng tương ứng.
- Vùng đỉnh phải có vết rạch dẫn lưu dịch dài 03cm được khâu bằng 03 mũi chỉ.
- Mặt sau khuỷu tay phải có diện xây sát, bầm tím da kích thước (06x4,5)cm.
- Mặt sau vai, cánh tay, khuỷu tay trái có diện xây sát bầm tím da kích thước (2,8x0,7)cm.
- Chính giữa vùng lưng có diện tím da sẫm màu kích thước (15x04)cm.
- Kiểm tra phần xương sọ được đựng trong 03 túi nilon màu trắng , 01 túi vải màu trắng thấy bờ mép xung quanh nhám nhở kích thước (11x8,5)cm.

Ngày 09/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại R15 biển kiểm soát 98B3-660.09.

- Gương chiếu hậu bên phải có vết mài trượt sơn nhựa kích thước 9x5cm theo chiều từ trước về sau.

- Mặt nạ đầu xe phần tiếp giáp chân gương chiếu hậu bên phải bị vỡ trên diện 12x5cm.

- Mặt nạ đầu xe bên phải có vết mài trượt sơn nhựa kích thước 2,5x2cm.

- Đầu ngoài tay phanh có vết mài trượt kim loại kích thước 3x3cm.

- Phần đầu cánh yếm bên phải bị bật các lẫy ra khỏi vị trí ban đầu, có vết vỡ kích thước 4x0,1cm.

- Trên cánh yếm bên phải có vết mài trượt sơn nhựa từ trước về sau, kích thước 7x6cm.

- Mặt ngoài chân phanh có vết mài trượt kim loại kích thước 2x0,5cm.

- Đầu ngoài đỡ chân phía trước bên phải có vết mài trượt kim loại diện 5x1,5cm.

- Bảo vệ bô có vết mài trượt kim loại kích thước 1,5x0,5cm.

- Đèn xi nhan bên phải phía trước bị bật rời ra khỏi vị trí ban đầu, có vết mài xước sơn nhựa kích thước 6x3,5cm. (BL: 69-78)

Ngày 07/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông theo biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường ngày 08/8/2020.

Tại Kết luận giám định số 1465A/KL-KTHS, ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “*Nguyên nhân chết của bà Lê Thị C: Đa chấn thương: chấn thương sọ não, vỡ thân đốt sống cổ C2, C3 do tai nạn giao thông*”.

Ngày 10/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN Quyết định trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết, vị trí, chiều hướng va chạm của xe mô tô 98B3-663.09 với bà C trên mặt đường; tốc độ của xe mô tô 98B3-663.09 trước khi xảy ra tai nạn. Tại Kết luận giám định số 1329/KL-KTHS, ngày 20/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

1. Dấu vết mài sắt sơn, nhựa, kim loại tạo thành các đường song song dạng vân vải tại gương chiếu hậu bên phải, bên phải mặt nạ đầu xe, giảm sóc trước bên phải của xe mô tô 98B3-663.09 được hình thành do va chạm với vật có bề mặt là vải sợi (như cơ thể nạn nhân C mặc quần áo) tạo nên là phù hợp. Vị trí va chạm ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang đi Sơn Động.

2. Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô 98B3-663.09 chệch động thẳng bằng đứng thẳng theo hướng Sơn Động - Bắc Giang.

3. Dấu vết cày xước ký hiệu số 2, số 3 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98B3-663.09 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

4. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của xe mô tô 98B3-663.09 trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐ, ngày 08/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện Ln kết luận: Giá trị ở thời điểm thiệt hại của xe mô tô 98B3-663.09 là: 2.720.000 đồng.

Đối với anh Nông Văn H sau khi tai nạn không bị thương tích gì, quá trình điều tra anh H không yêu cầu đề nghị gì.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn, đi không đúng phần đường, thiếu tập trung quan sát và không làm chủ tốc độ, dẫn đến va chạm với người đi bộ là bà Lê Thị C, đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và Khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu bia.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 21/8/2020 Hoàng Văn T cùng gia đình đã thỏa thuận, bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Lê Thị C số tiền 220.000.000 đồng. Ông Hoàng Văn T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Văn T.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA R15, gắn biển kiểm soát 98B3-663.09; 01 đăng ký xe mô tô; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự mang tên Hoàng Văn T. Ngày 07/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cùng các giấy tờ tùy thân cho bị cáo T.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn T được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Ln để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường, thiếu tập trung quan sát và không làm chủ tốc độ, dẫn đến va chạm với người đi bộ là bà Lê Thị C hậu quả làm cho bà C tử vong.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố lời khai của người này.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn V trình bày, bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, việc ông bồi thường thay bị cáo là tự nguyện và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Anh Nông Văn H xác định buổi chiều ngày 8/8/2020 bị cáo T có cùng anh đi xuống huyện L, bị cáo T là người điều khiển xe mô tô của bị cáo T, anh ngồi phía sau, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn M, xã P thì xảy ra tai nạn. Trước khi xe bị cáo T va chạm với người đi bộ là bà C thì bị cáo T có quay lại phía sau để nói chuyện với anh và

đi lần sang phần đường bên phải, khi ngoảnh lại thì phát hiện bà C sang đường nhưng không kịp xử lý nên đâm vào bà C. Khi xảy ra tai nạn bị cáo T ngất đi, bà C được đưa đi cấp cứu, bản thân anh cùng ngã ra đường nhưng không bị thương tích gì, nay anh không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VK-HS ngày 23/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên nhận định: Theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*”. Mức cụ thể theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 quy định: “*2. Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự được hiểu là một trong những trường hợp sau đây: “Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.”*”. Như vậy, tại thời điểm bị cáo Tùng gây tai nạn trong hơi thở có nồng độ cồn là: 0,081 mg/1 lít khí thở thì chưa vượt quá mức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013, trong khi đó người bị hại cũng có một phần lỗi khi qua đường không quan sát. Để áp dụng tình tiết theo hướng có lợi cho bị cáo cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013. Do vậy, căn cứ Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo T không áp dụng tình tiết “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự mà áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 3 (ba) năm đến 4 (bốn) năm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn T số 240209008977.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi, kết quả khám nghiệm phương tiện. Kết luận giám định số 1465A/KL-KTHS ngày 9/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận về nguyên nhân chết của bà Lê Thị C. Kết luận giám định số 1329/KL-KTHS, ngày 20/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang về chiều cơ chế hình thành dấu vết, vị trí, chiều hướng va chạm. Có thể khẳng định lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn khách quan và phù hợp. Có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Hoàng Văn T là người đã có giấy phép lái xe hạng A1 khoảng hơn 17 giờ ngày 08/8/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA R15, biển kiểm soát 98B3-663.09, chở phía sau là anh Nông Đức H đi trên đường Quốc lộ 31 theo hướng thị trấn Chũ, Hện Lục Ngạn đi Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Khi đi đến đoạn Km 32+750, thuộc địa phận thôn M, xã P, huyện Ln, tỉnh Bắc Giang, do Tùng điều khiển xe mô tô không đi đúng phần đường và không tập chung quan sát dẫn đến xe mô tô do Tùng điều khiển đã đâm vào bà Lê Thị C đang đi bộ sang đường. Hậu quả bà C bị tử vong.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi tại phần trình bày luận tội đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát đã rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Tùng từ điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự xuống truy tố bị cáo tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, tại thời điểm bị cáo Tùng gây tai nạn trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,081 mg/1 lít khí thở, tỷ lệ thấp chưa vượt quá mức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư 09 /2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013. Do đó, đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Tùng từ điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự xuống điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp tước đoạt tính mạng người khác mà còn gây mất trật tự an toàn công cộng tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho những người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, tai nạn giao thông hiện nay là vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do bị cáo Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường, thiếu tập trung quan sát và không làm chủ tốc độ, dẫn đến va chạm với người đi bộ là bà Lê Thị C hậu quả làm cho bà C tử vong, đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, chủ động tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; Đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết về bồi thường với nhau xong.

Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Đối với anh Nông Văn H sau khi xảy ra tai nạn không bị thương tích gì, quá trình điều tra anh H không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với ông Hoàng Văn V là bố đẻ của bị cáo đã thay bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Ông V không có yêu cầu đề nghị giải quyết gì đối với số tiền bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Đối với thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA R15, gắn biển kiểm soát 98B3-663.09 của bị cáo Hoàng Văn T, bị thiệt hại 2.720.000 đồng. Bị cáo Hoàng Văn T không yêu cầu giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA R15, gắn biển kiểm soát 98B3-663.09; 01 đăng ký xe mô tô; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự mang tên Hoàng Văn T. Ngày 07/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cùng các giấy tờ tùy thân cho bị cáo T là có căn cứ.

- Đối với giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn T được cHển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện LN là tài sản của bị cáo nên cần trả lại bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 (bốn mươi) tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Hoàng Văn T số 240209008977.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nhường